TÒA ÁN ND TP. Q
TỈNH B

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 89/2021/HSST
Ngày: 28-5-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Q-TỈNH B

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Bích Hợp

2. Ông Phạm Ngọc Đông

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Diễm - Thư ký của Toà án nhân dân Thành phố Q.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Q tham gia phiên tòa***: Ông Phan Tiến Lực - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Q, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2021/HSST ngày 07/4/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:131/2021/QĐXXST-HS ngày 06/5/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Văn P (Thường gọi: Phú C), sinh năm:1997 tại Thành phố Q, tỉnh B; Nơi cư trú: Tổ 4, khu vực 5, phường T, TP. Q, tỉnh B; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Phan Văn D (chết) và bà: Đặng Thị Bích T, sinh năm 1972; Vợ, con: chưa có; Tiền án: Ngày 26/10/2017, bị Tòa án nhân dân tỉnh B xử phạt 30 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng", chấp hành xong hình phạt ngày 29/01/2019; tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 09/3/2015, bị Tòa án nhân dân Thành phố Q, tỉnh B xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; ngày 05/5/2015 bị Tòa án nhân dân Thành phố Q, tỉnh B xử phạt 07 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp hình phạt của 02 bản án là 25 tháng tù, chấp hành xong hình phạt ngày 30/3/2016.

- Ngày 25/3/2021, bị Tòa án nhân dân tỉnh B xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng";

- Ngày 11/01/2021, bị Cơ quan CSĐT Công an huyện T, tỉnh B khởi tố bị can về tội "Tổ chức đánh bạc";

Hiện bị cáo đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh B (trong vụ án khác) . Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Anh Huỳnh Tấn T, sinh năm 1986. Vắng mặt
Nơi cư trú: Tổ 3, khu vực 8, phường T, TP. Q, tỉnh B.

2. Anh Phạm Minh P, sinh năm 1981. Vắng mặt
Nơi cư trú: Tổ 1, khu vực 1, phường N, TP. Q, tỉnh B.

3. Anh Lê Trung H, sinh năm 1987. Vắng mặt
Nơi cư trú: Tổ 7, khu vực 8, phường T, TP. Q, tỉnh B.

4. Anh Phạm Văn H, sinh năm 1985. Vắng mặt
Nơi cư trú: Tổ 5, khu vực 7, phường T, TP. Q, tỉnh B.

5. Anh Phan Văn Phương, sinh năm 1985. Vắng mặt
Nơi cư trú: Tổ 3, khu vực 8, phường Trần Quang Diệu, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

6. Anh Lương Hoàng D, sinh năm 1986. Vắng mặt
Nơi cư trú: Tổ 5, khu vực 1, phường T, TP. Q, tỉnh B.

7. Anh Huỳnh Sĩ P, sinh năm 1986. Vắng mặt
Nơi cư trú: Tổ 3, khu vực 8, phường T, TP. Q, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 05/2020, Phan Văn P tìm trên mạng xã hội Facebook và liên hệ với trang "Tự vệ miền Trung" đặt mua một khẩu súng ngắn Makarow (K59) với giá là 8.600.000 đồng cùng với 5 viên đạn kèm theo với giá 400.000 đồng. Sau khi nhận được súng qua đường xe khách Bắc – Nam, P mang về bọc bằng túi nilon, quấn băng keo rồi đem cất giấu ở dưới gầm Cầu Thị Nại, khi nào cần sẽ lấy ra sử dụng.

Khoảng 0 giờ ngày 29/08/2020, Phạm Minh P rủ Phan Văn P cùng đến quán nhậu Lệ H của chị Cao Thị Bích T ở khu vực ngã 3 Phú T, TP. Q để nhậu. P đến trước gặp Huỳnh Tấn T (sinh năm: 1986; tên thường gọi là: Quốc q; trú: Tổ 3, KV3, P. T, TP. Q) đang ngồi nhậu cùng với 6 người khác gồm: Lương Hoàng D (sinh năm: 1986; trú: Tổ 5, KV8, P. T, TP. Q); Huỳnh Sỹ P (sinh năm: 1989; trú: Tổ 7, KV8, P. T, TP. Q); Huỳnh Văn H (sinh năm: 1988; trú: Tổ 7, KV8, P. T, TP. Q); Phạm Văn H (sinh năm: 1985, trú: Tổ 4, KV7, P. T, TP. Q); Lê Trung H (sinh năm: 1987, trú: Tổ 7, KV8, P. T, TP. Q) và Phan Văn P (sinh năm: 1985, trú: Tổ 3, KV8, P. T, TP. Q). P đến mời T uống một ly bia, T nói: "Thôi mày về đi, ở đây ồn ào". P không chịu về mà nói: "Mắc mớ gì bắt em về". P quay lại kéo bàn gần đó ngồi chờ P đến nhậu. T đi lại chỗ P, dùng tay đánh vào mặt P một cái. Lúc này, P vừa tới thấy nên từ sau chạy lại đẩy T té ngã xuống đất. Nghe D la lên rằng T bị

đánh nên H, H, P đứng dậy, chạy lại kéo, đẩy P ra. Tưởng nhóm của T gây sự đánh nhau, P mở cốp xe lấy 02 cây đao đuổi đánh, làm T bỏ chạy. P nhặt 01 con dao bấm ở dưới đất chém loạn xạ vào những người còn lại trong nhóm của T. Lúc này, Công an P.T đang đi tuần tra phát hiện, truy hô nên hai bên bỏ chạy. Công an T đã giữ được P đưa về trụ sở làm việc.

Sau khi bỏ chạy, P quay lại quán nhậu lấy xe mô tô 77L1-079.15 chạy đến Cầu Thị Nại lấy khẩu súng, 02 cây đao và 01 con dao đã cất giấu trước, lắp đạn rồi quay lại tìm nhóm của T. Khi thấy nhóm của T đứng trước Công an P. T, P cầm súng lên đạn, mở chốt an toàn, hướng nòng súng lên trên bắn chỉ thiên đe dọa nhưng súng bị kẹt đạn không nổ. Công an P. T liền khống chế P, tạm giữ khẩu súng, hung khí đưa vào trụ sở làm việc, lập hồ sơ chuyển Cơ quan CSĐT Công an TP. Q xử lý theo thẩm quyền.

Trong lúc đánh nhau với nhóm của Huỳnh Tấn T tại quán Lệ H thì Phạm Văn P đã gây thương tích cho Phạm Văn H, Lê Trung H, Phan Văn P.

Ngày 11/9/2020, Lê Trung H có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi "Cố ý gây thương tích" của Phan Văn P, Phạm Minh P. Ngày 02/10/2020, Lê Trung H có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án và từ chối giám định. Phạm Văn H và Phan Văn P không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Cơ quan CSĐT Công an TP. Q đã tạm giữ: 01 cây đao dài 60 cm, lưỡi bằng kim loại dài 45 cm, cán bằng gỗ dài 15 cm và 01 cây đao dài 64 cm, lưỡi bằng kim loại dài 49 cm, cán bằng gỗ dài 15 cm, từ Phạm Minh P; 02 cây đao dài 57 cm, lưỡi bằng kim loại dài 40 cm, cán bằng nhựa dài 17 cm; 01 con dao dài 20 cm; 01 con dao bấm, dài 22 cm, lưỡi dao dài 10 cm, cán dao dài 12 cm từ Phan Văn P.

Tại bản cáo trạng số 66/CT-VKS ngày 25/3/2021 Viện kiểm sát nhân dân TP. Q truy tố Phan Văn P về tội "Gây rối trật tự công cộng" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Phan Văn P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phan Văn P về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Phan Văn P từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp với hình phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" tại Bản án số:12/2021/HSST ngày 25/3/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh B.

Xử lý vật chứng: Áp dung Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy 01 cây đao dài 60 cm và 01 cây đao dài 64 cm; 02 cây đao dài 57 cm; 01 con dao dài 20 cm; 01 con dao bấm dài 22 cm là tang vật của vụ án.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Phan Văn P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên HĐXX có đủ cơ sở xác định:

Xuất phát từ mâu thuẫn đánh nhau với nhóm của anh Huỳnh Tấn T tại quán nhậu Lệ H ở khu vực ngã 3 Phú T, TP. Q. Bị cáo Phan Văn P đã dùng dao bấm rượt đuổi, gây thương tích cho anh Lê Trung H, anh Phạm Văn H và anh Phan Văn P thì bị Công an phường T, TP. Q tuần tra phát hiện, truy đuổi nên cả hai nhóm bỏ chạy. Sau đó, bị cáo P đến khu vực cầu Thị N, TP. Q lấy 01 khẩu súng loại K59, 02 cây đao và 01 con dao quay lại trước trụ sở Công an Phường T, tại đây bị cáo P dùng súng K59, lên đạn bóp cò để bắn chỉ thiên nhằm đe dọa nhóm của anh T nhưng súng bị kẹt đạn không nổ. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân TP. Q truy tố bị cáo Phan Văn P về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Hành vi do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở địa phương nên cần phải xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Ngoài ra, bị cáo Phan Văn P bị Tòa án nhân dân tỉnh B xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" theo Bản án số: 12/2021/HSST ngày 25/3/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh B, bị cáo chưa chấp hành hình phạt của bản án này nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 BLHS tổng hợp hình phạt của nhiều bản án đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân xấu, bị kết án về tội "Gây rối trật tự công cộng" chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của

Bộ luật hình sự nên xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo an tâm cải tạo sớm tái hòa nhập với cộng đồng.

[5] Về xử lý vật chứng: Hiện cơ quan điều tra Công an TP. Q đang thu giữ 01 cây đao dài 60 cm và 01 cây đao dài 64 cm; 02 cây đao dài 57 cm; 01 con dao dài 20 cm; 01 con dao bấm dài 22 cm. Xét thấy 04 cây đao, 02 con dao là tang vật của vụ án không có giá trị kinh tế nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án về tội "Gây rối trật tự công cộng" nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về các vấn đề khác:

Ngày 03/9/2020, Cơ quan CSĐT Công an TP. Q chuyển súng, đạn đã thu giữ từ bị cáo Phan Văn P và tin báo về tội phạm về hành vi "Tàng trữ, sử dụng trái pháp vũ khí quân dụng" đến Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh B xử lý theo thẩm quyền. Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh B khởi tố bị can về tội "Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng", vụ án đã được Tòa án nhân dân tỉnh B đưa ra xét xử ngày 25/3/2021.

Đối với bị cáo Phan Văn P đã có hành vi dùng dao bấm gây thương tích cho anh Phạm Văn H, anh Lê Trung H, anh Phan Văn P, nhưng cả ba đã từ chối giám định thương tích nên Cơ quan CSĐT Công an TP. Q không xử lý bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" là đúng quy định pháp luật.

Đối với anh Phạm Minh P, anh Huỳnh Tấn T, anh Phạm Văn H, anh Lê Trung H, anh Phan Văn P có hành vi đánh nhau tại nơi công cộng nhưng thời gian diễn ra nhanh, chưa đến mức gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương và những người này chưa bị xử lý hành chính, chưa bị kết án về tội "Gây rối trật tự công cộng" nên Cơ quan CSĐT Công an TP. Q không xử lý hình sự mà chuyển xử lý hành chính là có căn cứ, đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn P phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phan Văn P 02 (Hai) năm tù, tổng hợp với hình phạt 02 năm 06 tháng tù của Bản án số: 12/2021/HSST ngày 25/3/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh B xử bị cáo về tội "Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng", buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án là 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 89, 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01(một) cây đao dài 60 cm, lưỡi bằng kim loại dài 45 cm, cán bằng gỗ dài 15 cm;

- 01 (một) cây đao dài 64 cm, lưỡi bằng kim loại dài 49 cm, cán bằng gỗ dài 15 cm;

- 02 (hai) cây đao dài 57 cm, lưỡi bằng kim loại dài 40 cm, cán bằng nhựa dài 17 cm;

- 01 (một) con dao dài 20 cm;

- 01 (một) con dao bấm, dài 22 cm, lưỡi dao dài 10 cm, cán dao dài 12 cm.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26 tháng 5 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Q.

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Phan Văn P phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh B;
- VKSND Tp. Q;
- Chi cục THADS Tp. Q;
- CQ CSĐT CA Tp. Q;
- Đội ĐTTH CA Tp. Q;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hương